

ĐÁNH GIÁ VỀ VAI TRÒ CỦA CÁC TỔ CHỨC, NHỮNG NGƯỜI QUẢN LÝ TRONG CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ Ở TÂY NAM BỘ

Vũ Dũng

Viện Tâm lý học.

Cộng đồng dân cư cũng như bất cứ một nhóm xã hội nào khác đều cần một sự tổ chức, quản lý. Nó giống như một dàn nhạc cần một nhạc trưởng. Đây là một yếu tố quan trọng có tính quyết định hàng đầu đối với hiệu quả hoạt động và phát triển của cộng đồng dân cư.

Trong nội dung nghiên cứu của đề tài độc lập cấp Nhà nước⁽¹⁾, chúng tôi đã khảo sát vai trò của các tổ chức Đảng, chính quyền, một số đoàn thể xã hội, một số thủ lĩnh đối với việc tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư tại vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Cộng đồng dân cư trong nội dung nghiên cứu của đề tài là cộng đồng các thôn ấp ở khu vực nông thôn và các tổ dân phố ở khu vực thị trấn, thành phố.

Việc đánh giá của người dân về tầm quan trọng của các cộng đồng dân cư này được xếp theo mức độ từ cao đến thấp.

Kết quả điều tra thu được (bảng 1) cho phép ta rút ra nhận xét sau:

Vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền được đánh giá cao nhất, sau đó đến vai trò của trưởng thôn, trưởng ấp, vai trò của các chức sắc tôn giáo được xếp ở vị trí thứ ba, các tổ chức đoàn thể được đánh giá ở vị trí thấp nhất.

Bảng 1: Đánh giá vai trò của các tổ chức trong cộng đồng dân cư
(Xếp theo mức độ quan trọng 1, 2, 3) - Số liệu chung

STT	Mức độ quan trọng	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
	Các tổ chức và người quản lý	%	%	%
1	Tổ chức Đảng, chính quyền	51,6	38,0	10,4
2	Hội Người cao tuổi	28,1	31,5	40,4

3	Các đoàn thể (Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...)	16,8	30,4	52,8
4	Trưởng thôn, ấp	57,8	32,2	10,0
5	Các chức sắc tôn giáo (Cha, Mục sư, Cả chùa...)	45,0	36,9	18,1

Bảng 2: Đánh giá của dân tộc Kinh về vai trò của các tổ chức trong cộng đồng dân cư (Xếp theo mức độ quan trọng 1, 2, 3)

STT	Mức độ quan trọng Các tổ chức và người quản lý	Mức độ 1 %	Mức độ 2 %	Mức độ 3 %
1	Tổ chức Đảng, chính quyền	54,4	39,3	6,3
2	Hội Người cao tuổi	29,5	29,5	41,0
3	Các đoàn thể (Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...)	17,6	34,0	48,4
4	Trưởng thôn, ấp	60,2	31,4	8,4
5	Các chức sắc tôn giáo (Cha, Mục sư, Cả chùa...)	27,5	45,0	27,5

Bảng 3: Đánh giá của dân tộc Khơ me về vai trò của các tổ chức trong cộng đồng dân cư (Xếp theo mức độ quan trọng 1, 2, 3)

STT	Mức độ quan trọng Các tổ chức và người quản lý	Mức độ 1 %	Mức độ 2 %	Mức độ 3 %
1	Tổ chức Đảng, chính quyền	49,0	37,0	13,9
2	Hội Người cao tuổi	28,8	30,8	40,4
3	Các đoàn thể (Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...)	16,8	32,8	50,4
4	Trưởng thôn, ấp	61,8	27,7	10,5
5	Các chức sắc tôn giáo (Cha, Mục sư, Cả chùa...)	32,6	49,5	17,9

Bảng 4: Đánh giá của dân tộc Hoa về vai trò của các tổ chức trong cộng đồng dân cư (Xếp theo mức độ quan trọng 1, 2, 3)

STT	Mức độ quan trọng Các tổ chức và người quản lý	Mức độ 1 %	Mức độ 2 %	Mức độ 3 %
1	Tổ chức Đảng, chính quyền	60,0	34,7	5,3
2	Hội Người cao tuổi	57,3	28,6	14,3
3	Các đoàn thể (Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...)	14,8	7,4	77,8

4	Trưởng thôn, ấp	59,5	34,2	6,3
5	Các chức sắc tôn giáo (Cha, Mục sư, Cả chùa...)	33,3	66,7	

Bảng 5: Đánh giá của dân tộc Chăm về vai trò của các tổ chức trong cộng đồng dân cư (Xếp theo mức độ quan trọng 1, 2, 3)

STT	Mức độ quan trọng Các tổ chức và người quản lý	Mức độ 1 %	Mức độ 2 %	Mức độ 3 %
1	Tổ chức Đảng, chính quyền	31,0	40,5	28,6
2	Hội Người cao tuổi	15,4	38,5	46,2
3	Các đoàn thể (Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...)	9,1	9,1	81,8
4	Trưởng thôn, ấp	22,0	56,0	22,0
5	Các chức sắc tôn giáo (Cha, Mục sư, Cả chùa...)	71,6	18,5	9,9

Phân tích số liệu bảng 2, 3, 4, 5 cho phép ta rút ra nhận xét sau:

Có sự đánh giá khác nhau giữa các dân tộc về vai trò của các tổ chức và người quản lý cộng đồng:

- Dân tộc Kinh và dân tộc Hoa đánh giá cao nhất vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, tiếp đến là vai trò của trưởng thôn, trưởng ấp. Riêng đối với dân tộc Hoa, vai trò của Hội Người cao tuổi được đánh giá cao hơn ở dân tộc Kinh.

- Dân tộc Khơ me đánh giá cao nhất vai trò của trưởng thôn, trưởng ấp. Đối với người Khơ me, các chức sắc tôn giáo cũng có vai trò quan trọng. Là một dân tộc mộ đạo, tôn giáo có vai trò quan trọng đối với suy nghĩ và ứng xử hàng ngày của người Khơ me. Nói cách khác, đạo Phật có ảnh hưởng sâu đậm đối với người Khơ me. Tôn giáo có vai trò quan trọng như vậy đối với người Khơ me, nên các chức sắc tôn giáo (các sư sãi) có ảnh hưởng rất lớn đến đời sống tinh thần của người Khơ me. Các sư sãi là những người dạy cho người dân Khơ me, nhất là những người đàn ông về các giáo lý của đạo Phật, dạy trẻ em Khơ me học chữ và còn hướng dẫn cho người dân Khơ me cách thức sản xuất. Có thể xem các chức sắc tôn giáo của dân tộc Khơ me là hàng ngũ "trí thức" của họ, có ảnh hưởng lớn trong đời sống của người Khơ me. Do vậy, trong công tác tuyên truyền giáo dục, vận động và tập hợp dân tộc Khơ me trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng này thì chúng ta cần tranh thủ được sự ủng hộ của các chức sắc tôn giáo.

- Dân tộc Chăm đánh giá cao nhất vai trò của các chức sắc tôn giáo, cao hơn cả dân tộc Khơ me đánh giá về vai trò của hàng ngũ này. Có đến 70% số người Chăm được hỏi đánh giá cao nhất vai trò của các chức sắc tôn giáo. Trong khi đó, vai trò của tổ chức Đảng và chính quyền chỉ có 31% đánh giá ở vị trí cao nhất. Như đã phân tích ở trên, đối với dân tộc Chăm, tôn giáo (Hồi giáo) có vị trí đặc biệt. Tôn giáo chi phối toàn bộ đời sống tâm lý của dân tộc Chăm, từ suy nghĩ, định hướng giá trị, niềm tin, tình cảm, đến thái độ, cách thức ứng xử hàng ngày trong gia đình và xã hội. Nó chi phối từ cách thức sinh hoạt hàng ngày, ăn uống, ăn mặc đến các hoạt động cộng đồng của người Chăm. Do vậy, các chức sắc tôn giáo (nhất là các cả chùa, phó cả chùa) có ảnh hưởng rất lớn đến người dân Chăm. Có thể xem họ là các thủ lĩnh quan trọng của các cộng đồng người Chăm.

Từ kết quả nghiên cứu trên cho ta thấy, trong việc tổ chức cộng đồng dân cư ở vùng đồng bằng sông Cửu Long, đối với các khu vực của người Khơ me và Chăm, chúng ta cần đặc biệt chú ý đến vai trò của các chức sắc tôn giáo. Nếu chúng ta giành được sự ủng hộ của tầng lớp xã hội này thì việc triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, việc tập hợp và lôi cuốn dân tộc Khơ me và Chăm trong các hoạt động của cộng đồng dân cư sẽ đạt được hiệu quả cao.

Chú thích

1. Kết quả trình bày trong bài viết này được rút ra từ kết quả nghiên cứu của đề tài độc lập cấp Nhà nước: "*Những đặc điểm tâm lý của cộng đồng người ở Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và ảnh hưởng của chúng đến sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực này*", PGS.TS. Vũ Dũng làm chủ nhiệm, 2004 - 2005.